

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Báo cáo số 23/BC-HĐND ngày 28/6/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc kết quả giám sát Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND về chính sách đãi ngộ, thu hút bác sĩ, dược sĩ đại học;

Căn cứ kết quả Hội nghị tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học về công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn Đắk Nông, giai đoạn 2015-2020, ngày 30/9/2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh từ năm 2015 đến nay như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Hệ thống y tế tỉnh được quản lý theo ngành dọc từ tỉnh đến tận y tế thôn buôn, bao gồm 14 đơn vị trực thuộc tuyến tỉnh, huyện và 71 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, cụ thể như sau:

- Các đơn vị hành chính: Sở Y tế, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến tỉnh: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Pháp y; các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện, thành phố trực thuộc

gồm: 08 Trung tâm Y tế huyện, thành phố; 71 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn. Biên chế hành chính là 58, biên chế sự nghiệp là 2.047.

- Chính sách thu hút, đãi ngộ thực hiện từ năm 2015, giai đoạn này, ngành y tế Đắk Nông đang thiếu bác sĩ đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao (bác sĩ chính quy trở lên), cụ thể:

+ Bác sĩ tại thời điểm xây dựng chính sách năm 2015 là 286 người đến nay là 491, tăng lên 205 bác sĩ (tăng 71%).

+ Dược sĩ tại thời điểm xây dựng chính sách năm 2015 là 11 người, đến nay là 39 người, tăng lên 28 dược sĩ (tăng 254%).

+ Trong đó bác sĩ chuyên khoa I và tương đương tại thời điểm xây dựng chính sách năm 2015 là 46, nay 116, tăng lên 70 bác sĩ chuyên khoa I.

+ Trong đó bác sĩ chuyên khoa II, tại thời điểm xây dựng chính sách thu hút là 02 chuyên khoa II, đến nay là 03 bác sĩ chuyên khoa II và 01 tiến sĩ. Ngoài ra, đang có 04 bác sĩ đang đi đào tạo chuyên khoa II, và 02 công chức đang đào tạo tiến sĩ.

- Thuận lợi:

+ Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh đã ban hành Quy định hướng dẫn việc thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sự hỗ trợ, phối hợp của các Sở, ngành có liên quan để triển khai thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ.

+ Thông qua các cuộc kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan cấp trên đã thúc đẩy việc thực hiện chính sách ngày một tích cực hiệu quả.

+ Chính sách thu hút, đãi ngộ được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trong thời điểm mà ngành Y tế Đắk Nông đang thật sự cần phải bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao, đây chính là đòn bẩy để phát triển ngành Y tế tỉnh nhà, góp phần sâu sắc vào việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nhiều dịch vụ kỹ thuật mới được thực hiện, tỷ lệ chuyển tuyến hàng năm giảm đáng kể.

+ Năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Trong năm 2019, có một số ít bác sĩ có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Đắk Nông được đào tạo tại các trường đại học ngoài công lập đăng ký dự tuyển thu hút, nên bổ sung thêm số lượng thu hút.

- Khó khăn:

+ Hiện nay, cạnh tranh nguồn nhân lực y tế chất lượng cao hết sức gay gắt và diễn ra trên diện rộng giữa nhà nước và khối tư nhân, giữa đơn vị đã tự chủ và đơn vị chưa tự chủ, giữa tỉnh nghèo với thành phố lớn, giữa huyện nghèo, khó khăn với huyện khác trong cùng tỉnh. Mức độ cạnh tranh cao hơn nhiều và nằm ngoài dự đoán tại thời điểm xây dựng chính sách.

+ Các chính sách trên là rất cần thiết và kịp thời. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã gặp phải những khó khăn như: Một số bất cập trong nội dung quy định về chính sách thu hút và chính sách đãi ngộ khiến việc thu hút và đãi ngộ còn hạn chế. Ngoài ra, nguyên nhân khách quan là khả năng thu hút của tỉnh còn thấp so với nhu cầu thực tế của các đơn vị đăng ký hàng năm, trong đó có nguyên nhân rất quan trọng là mức sống của tỉnh còn thấp, đặc biệt các huyện nghèo như Tuy Đức, Đắk Glong không thể thu hút được.

+ Tình trạng chảy máu chất xám, đặc biệt là các bác sĩ, bác sĩ sau đại học trở lên là phổ biến và tỉnh Đắk Nông cũng không tránh khỏi, các bác sĩ giỏi, bác sĩ chính quy, bác sĩ có nhiều năm kinh nghiệm có xu hướng chuyển sang lĩnh vực tư nhân để tự làm riêng hoặc sang làm việc ở đơn vị y tế tư nhân hoặc chuyển đến các tỉnh, cơ sở làm việc có điều kiện thu nhập cao hơn.

+ Theo Báo cáo số 46/BC-ĐUK ngày 22/11/2019 của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, nguyên nhân chủ yếu hiện nay là thu nhập thấp, số tiền đãi ngộ hàng tháng thấp, thu nhập tăng thêm không đáng kể để cải thiện cuộc sống.

+ Việc thu hút bác sĩ hiện nay chủ yếu là thu hút được các bác sĩ mới ra trường. Mặc dù có những ưu điểm, tuy nhiên các bác sĩ này chưa có kinh nghiệm, trong khi đối với ngành y, các bác sĩ đa số đều phải trải qua 18 tháng thực hành mới được cấp chứng chỉ hành nghề và ít nhất là 5 năm kinh nghiệm trở lên mới lành nghề.

+ Biên chế của ngành ngày một cắt giảm, trong khi chưa có đơn vị tự chủ 100%, vì vậy chỉ tiêu thu hút không nhiều và việc không cho hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ dẫn đến việc thực hiện hợp đồng thử việc đối tượng này cũng gặp phải vướng mắc.

II. Quá trình, kết quả thực hiện chính sách thu hút

1. Công tác tham mưu

Hàng năm, căn cứ vào nguồn lực thực tế, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực Sở Y tế phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thu hút: Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 phê duyệt Kế hoạch thu hút năm 2015, với 10 bác sĩ sau đại học và 05 bác sĩ tốt nghiệp loại khá, giỏi; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2016, với 18 bác sĩ sau đại học và 09 bác sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên; Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn

tỉnh Đắk Nông năm 2017, với 05 bác sĩ sau đại học và 12 bác sĩ tốt nghiệp loại khá, giỏi; Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018, với 10 bác sĩ sau đại học và 10 bác sĩ tốt nghiệp loại khá, giỏi; Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019, với 04 bác sĩ chuyên khoa I, II và tương đương và 09 bác sĩ tốt nghiệp đạt loại khá trở lên, hình thức chính quy tập trung tại các trường đại học có đào tạo chuyên ngành y.

Trong quá trình triển khai, trước một số vướng mắc khó khăn, cùng với sự chỉ đạo của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, ngày 05/8/2018, Sở Y tế đã phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Công tác triển khai thông báo chủ trương

Sau khi UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch phê duyệt thu hút bác sĩ hàng năm, Sở Y tế đã niêm yết công khai tại các cơ quan, đơn vị y tế, thông báo đến các Sở, Ban, ngành trong toàn tỉnh, UBND huyện, thành phố; thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin, truyền thanh, truyền hình, website của tỉnh, của ngành và thông báo đến các trường đại học y dược trên cả nước về chủ trương này.

III. Kết quả thực hiện chính sách thu hút

1. Kết quả

Cả giai đoạn từ năm 2015 đến tháng 9/2020, thu hút được 56 trường hợp (04 sau đại học, 52 đại học) như sau: Tổng số đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút là 33 bác sĩ, sau đó có 04 bác sĩ xin thôi việc đã giải quyết theo quy định, còn lại là 29 bác sĩ đã được hưởng thu hút, trong đó có 25 đã được tuyển dụng vào viên chức, còn 04 bác sĩ đã được phê duyệt hưởng thu hút trong năm 2019 đang diện hợp đồng chờ thi hoặc xét tuyển viên chức và 23 hồ sơ bác sĩ đang hoàn tất các hồ sơ, thủ tục xét trong năm 2020 theo Kế hoạch số 1280/KH-UBND tỉnh ngày 26/8/2020 về việc phê duyệt kế hoạch thu hút năm 2020.

- Năm 2015: Căn cứ vào nhu cầu, quy hoạch phát triển ngành Y tế, Sở Y tế tham mưu xây dựng số lượng, kế hoạch thu hút năm 2015 là 15 bác sĩ đạt loại giỏi trở lên, trong đó 10 bác sĩ sau đại học chuyên khoa I, II và tương đương thạc sĩ, tiến sĩ về: CK II nội: 02, chuyên khoa I thần kinh hoặc sọ não hoặc bác sĩ nội trú: 01, chuyên khoa I ngoại tổng quát: 01, chuyên khoa I Ngoại niệu: 01, chuyên khoa I nội tim mạch: 01, chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu: 01, chuyên khoa I Chẩn đoán

hình ảnh: 01, chuyên khoa I phụ sản: 01, chuyên khoa I gây mê hồi sức 01 và 05 bác sĩ gồm đa khoa và y học cổ truyền và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 09/3/2015.

Kết quả thu hút năm 2015 rất hạn chế, chỉ đạt 2/15 bác sĩ, đạt tỷ lệ: 13% (01 bác sĩ YHCT, 01 bác sĩ gây mê hồi sức).

- Năm 2016, là năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết, Sở Y tế nhận thấy khả năng thu hút sẽ cao hơn và sau khi rà soát nhu cầu của các đơn vị Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2016, với 18 bác sĩ sau đại học và 09 bác sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên, cụ thể: bác sĩ chuyên khoa I: 01, bác sĩ chuyên khoa I nội tổng quát: 02, bác sĩ chuyên khoa I phụ sản 02; chuyên khoa I truyền nhiễm: 02, các bác sĩ chuyên khoa I (Nhi khoa, hồi sức cấp cứu, ngoại thần kinh, ngoại nhi, ngoại niệu, nội tim mạch, phụ sản, chẩn đoán hình ảnh, ngoại tổng quát, nhi khoa, gây mê hồi sức và 09 bác sĩ trong đó 06 bác sĩ đa khoa, 03 bác sĩ y học cổ truyền; 02 bác sĩ đa khoa, 02 bác sĩ y học cổ truyền đang học hai năm cuối tại các trường đại học y dược.

Kết quả đạt 07/27 chỉ tiêu, đạt 26% kế hoạch (01 bác sĩ chuyên khoa I Da liễu, 06 bác sĩ đa khoa).

- Năm 2017, Sở Y tế rà soát nhu cầu của đơn vị là 48 bác sĩ, trong đó bác sĩ chuyên khoa II là 2 bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa I: 25, bác sĩ đa khoa: 16, bác sĩ y học cổ truyền: 03 và 02 sinh viên đang học bác sĩ y khoa hai năm cuối tại trường. Tuy nhiên, căn cứ vào thực tế có thể thu hút được và định hướng phát triển của ngành, Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 05/6/2017, trong đó số lượng thu hút là 17 bác sĩ gồm: 05 chuyên khoa I, II và tương đương các ngành nhi, nhiễm, sản, da liễu, ngoại tổng quát, 08 bác sĩ đa khoa, 02 bác sĩ y học cổ truyền, 02 dược sĩ đại học loại khá, giỏi trở lên.

Kết quả thu hút 4/17 chỉ tiêu, đạt 23% kế hoạch (01 thạc sĩ nội khoa, 02 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ y học cổ truyền)

- Năm 2018, Sở Y tế rà soát nhu cầu của đơn vị là 43 bác sĩ, dược sĩ chuyên khoa I, vì khả năng thực tế không thể thu hút được số lượng nhiều nên Sở Y tế đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018, với 10 bác sĩ sau đại học và 10 bác sĩ tốt nghiệp loại khá, giỏi, cụ thể: Đối với trình độ sau đại học: 09 bác sĩ chuyên khoa I, II và tương đương, trong đó ưu tiên các chuyên khoa sau: Nhi, truyền nhiễm, phụ sản, ngoại tổng quát, gây mê hồi sức, ngoại thần kinh sọ não, nội tim mạch, nội tổng quát, tai mũi họng và 01 chuyên khoa I Dược; đối với trình độ đại học: 10 bác sĩ, trong đó 09 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ y học cổ truyền.

Kết quả phê duyệt 10/20 chỉ tiêu, đạt 50% kế hoạch (9 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ y học cổ truyền, trong đó chỉ tiêu đại học đạt 100%).

- Năm 2019, trên cơ sở tổng hợp nhu cầu của đơn vị và định hướng phát triển của ngành, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019, với 04 bác sĩ chuyên khoa I, II và tương đương và 09 bác sĩ tốt nghiệp đạt loại khá trở lên, hình thức chính quy tập trung tại các trường đại học có đào tạo chuyên ngành y.

Kết quả phê duyệt 10/13 chỉ tiêu, đạt 77% kế hoạch (9 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ chuyên khoa I, trong đó chỉ tiêu đại học đạt 100%).

Năm 2020, sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015 - 2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của UBND tỉnh. Sở Y tế phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính đã trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt kế hoạch thu hút bác sĩ về công tác tại các đơn vị y tế, với 03 bác sĩ chuyên khoa I, II và tương đương, 24 bác sĩ tốt nghiệp từ loại khá trở lên tại các trường đại học có đào tạo chuyên ngành y, hình thức chính quy tập trung.

2. Về bố trí bác sĩ đã được hưởng chính sách thu hút

- Bệnh viện đa khoa tỉnh đã thu hút được 17 trường hợp đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút, gồm 14 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ y học cổ truyền, 02 bác sĩ chuyên khoa I, sau đó thôi việc 02 bác sĩ đa khoa.

- Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp thu hút 03 trường hợp đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút, gồm 02 bác sĩ đa khoa (01 loại giỏi, 01 loại khá), 01 bác sĩ y học cổ truyền.

- Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút 05 trường hợp, gồm 01 bác sĩ chuyên khoa I Da liễu, 02 bác sĩ đa khoa loại khá, 02 bác sĩ đa khoa loại giỏi.

- Trung tâm Y tế huyện Đắk Song đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút 02 trường hợp, sau đó 01 bác sĩ xin thôi việc.

- Trung tâm Y tế huyện Cư Jút đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút 02 trường hợp, sau đó 01 bác sĩ xin thôi việc, còn lại 01 thạc sĩ nội khoa, 01 bác sĩ đa khoa đạt loại giỏi 01 bác sĩ đa khoa loại khá, 01 bác sĩ y học cổ truyền đạt loại khá.

- Trung tâm Y tế huyện Krông Nô đã được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút 01 bác sĩ đa khoa loại khá.

3. Về hợp đồng bác sĩ, dược sĩ và tình trạng nghỉ việc, chuyển công tác của các bác sĩ, dược sĩ được hưởng chính sách đãi ngộ

- Từ năm 2015 đến nay, Sở Y tế đã ký hợp đồng làm việc chờ thi hoặc xét tuyển viên chức đối với 79 bác sĩ, dược sĩ đại học.

- Tổng số bác sĩ, dược sĩ đã bỏ việc, chuyển công tác từ năm 2015 đến nay là 51 trường hợp.

- Về nguyên nhân: Có nhiều nguyên nhân như hợp thức hóa gia đình; bác sĩ muốn tìm đến cơ sở làm việc có điều kiện, môi trường làm việc tốt hơn để trao dồi học hỏi kỹ năng thực hành và nâng cao hơn trình độ chuyên môn nghiệp vụ hoặc do mức lương nhà nước thấp, rủi ro cao, áp lực công việc và đặc biệt là bác sĩ muốn làm việc ở cơ sở tư nhân, bệnh viện công lập đã tự chủ, đô thị phát triển có mức thu nhập cao hơn.

4. Về kinh phí thực hiện thu hút

| Stt | Năm thu hút | Số bác sĩ, dược sĩ thu hút | | | | Kinh phí (số tiền được hưởng 1 lần) | | Thu hồi lại hoặc chưa nhận hỗ trợ (đồng) |
|--------------|-------------|---|---|--------------------|--------------------------------------|--|---|--|
| | | Nhu cầu của các đơn vị được Sở Y tế rà soát trình UBND tỉnh | Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt thu hút | Kết quả đã thu hút | Số đối tượng đã được bố trí biên chế | Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ (đồng) | Số đã sử dụng đề nghị quyết toán (đồng) | |
| 01 | 2015 | 15 | 15 | 02 | 2 | 450.000.000 | 450.000.000 | |
| 02 | 2016 | 27 | 27 | 07 | 7 | 1.470.000.000 | 1.470.000.000 | 200.000.000 |
| 03 | 2017 | 48 | 17 | 04 | 4 | 870.000.000 | 870.000.000 | 220.000.000 |
| 04 | 2018 | 43 | 20 | 10 | 10 | 2.020.000.000 | 1.420.000.000 | 400.000.000 |
| 05 | 2019 | 13 | 13 | 10 | 6 | 2.090.000.000 | 2.090.000.000 | |
| Tổng: | | 146 | 92 | 33 | 29 | 6.300.000.000 | 6.300.000.000 | 820.000.000 |

IV. Kết quả thực hiện chính sách đãi ngộ, chính sách tạo nguồn nhân lực

1. Kết quả thực hiện chính sách đãi ngộ

Tổng số bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học hiện đang hưởng chính sách đãi ngộ là 509 người. Sở Y tế quan tâm giải quyết các chế độ chính sách cho công chức, viên chức, người lao động, đồng thời tạo điều kiện và thực hiện các chế độ, chính sách để các bác sĩ, dược sĩ được cử đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

| Stt | Năm | Số đối tượng được hưởng chính sách đãi ngộ (người) | Dự toán kinh phí (đồng) | Kinh phí đã chi trả (đồng) | Kinh phí còn lại (đồng) |
|-----|------|--|-------------------------|----------------------------|-------------------------|
| 01 | 2015 | 350 | 4.434.285.000 | 4.434.285.000 | 0 |
| 02 | 2016 | 383 | 5.180.000.000 | 5.126.953.500 | 53.046.500 |
| 03 | 2017 | 427 | 5.582.000.000 | 5.364.198.500 | 217.801.500 |
| 04 | 2018 | 451 | 6.096.000.000 | 5.968.119.000 | 127.881.000 |

| | | | | | |
|--------------|------|------------|----------------|----------------|-------------|
| 05 | 2019 | 509 | 6.840.161.000 | 6.694.501.103 | 145.659.897 |
| Tổng: | | 2.120 lượt | 21.292.285.000 | 20.893.556.000 | 398.729.000 |

Chính sách đã thực hiện trong giai đoạn 05 năm, các cơ quan, đơn vị thực hiện và đơn vị phối hợp đã đạt kết quả tốt, tích lũy được các kinh nghiệm triển khai từng bước hiệu quả hơn.

Chính sách đãi ngộ bác sĩ về công tác tại ngành, đã tác động tích cực đến số lượng, chất lượng bác sĩ của ngành Y tế Đắk Nông, góp phần tích cực vào việc bác sĩ yên tâm hơn công tác lâu dài tại địa phương, chất lượng khám, điều trị tăng lên rõ rệt, triển khai nhiều gói dịch vụ kỹ thuật mới, cụ thể như: Bệnh viện đa khoa tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều kỹ thuật mới: Nuôi cấy phân lập vi khuẩn, thở áp lực dương liên tục điều trị suy hô hấp ở sơ sinh non tháng, phẫu thuật kết hợp xương trên màn hình tăng sáng, kết hợp xương bằng nẹp khóa gãy gàn khớp, phẫu thuật vi phẫu, phẫu thuật thay khớp háng toàn phần và bán phần, phẫu thuật nội soi khớp gối tái tạo dây chằng chéo trước và tái tạo dây chằng bên trong khớp gối; phẫu thuật nội soi khớp gối cắt sụn chêm, khâu sụn chêm; phẫu thuật phaco, cấy chỉ... Các đơn vị tuyến huyện đã triển khai các danh mục mới như: Đo hoạt độ Amylase, định lượng canxi ion hóa, CT Scanner, chạy thận nhân tạo, đo loãng xương toàn thân. Thái độ phục vụ của nhân dân của đội ngũ y, bác sĩ có chuyên môn tích cực giảm thiểu số lượng bệnh nhân chuyển tuyến và từng bước tạo được niềm tin của người dân.

Các đối tượng đã được hưởng đãi ngộ hàng tháng, kịp thời củng cố thêm cho đời sống kinh tế, tăng thêm mức thu nhập hàng tháng, tạo động lực và cơ sở để cống hiến cho ngành Y tế ổn định lâu dài theo cam kết.

Tuy nhiên, mức hỗ trợ đãi ngộ chưa cao là một trong những nguyên nhân bác sĩ, bác sĩ sau đại học, dược sĩ, dược sĩ sau đại học và các chuyên môn y tế khác sau đại học có xu hướng thôi việc, chuyển công tác sang lĩnh vực tư nhân hoặc sang các tỉnh, thành phố khác với mức thu nhập cao hơn, tình trạng chảy máu chất xám này kéo dài, sẽ làm ảnh hưởng không tốt để thực hiện chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 9,9 bác sĩ, 2,5 dược sĩ đại học hoặc việc nâng tỷ lệ cán bộ y tế sau đại học tăng lên.

Chính sách đãi ngộ chưa ưu tiên hơn cho người đã công tác lâu năm có kinh nghiệm, dẫn đến tình trạng một số bác sĩ có kinh nghiệm công tác lâu năm thôi việc hoặc chuyển công tác.

Mức hỗ trợ đãi ngộ hiện hành vẫn còn thấp, là một trong những nguyên nhân bác sĩ, bác sĩ sau đại học và các đối tượng chuyên môn y tế khác sau đại học thôi việc, chuyển công tác, tình trạng chảy máu chất xám đặc biệt là bác sĩ, bác sĩ sau đại học trở lên phổ biến, bác sĩ có nhiều năm kinh nghiệm có xu hướng chuyển sang lĩnh vực tư nhân để tự làm riêng hoặc sang làm việc ở đơn vị y tế tư nhân hoặc chuyển đến các tỉnh, cơ sở làm việc có điều kiện thu nhập cao hơn.

2. Kết quả thực hiện chính sách tạo nguồn nhân lực y tế dài hạn

Thực hiện chủ trương theo Nghị quyết 09, hàng năm Sở Y tế ngoài việc thông báo rộng rãi chủ trương về thu hút và tạo nguồn nhân lực y tế dài hạn thông qua

việc hỗ trợ các sinh viên y khoa đang đào tạo hai năm cuối cấp tại trường; đồng thời trực tiếp đến các trường đại học để thông báo, kêu gọi định hướng nghề nghiệp cho các bác sĩ. Tuy nhiên, chính sách này chưa thật sự hiệu quả, từ năm 2015 đến nay, Sở Y tế chưa hỗ trợ và thu hút trường hợp nào về tạo nguồn nhân lực y tế dài hạn.

Ngoài ra, trong việc thực hiện chính sách này còn gặp phải những khó khăn như: Mặc dù đã thông báo đến các em sinh viên nhưng các em vẫn không nộp hồ sơ, việc nắm bắt toàn bộ danh sách các bác sĩ hàng năm tốt nghiệp ngành y, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Đắk Nông không thực hiện được, vì danh sách này do Bộ Giáo dục và Đào tạo mới tổng hợp được. Hơn thế nữa, biên chế ngành Y tế ngày một cắt giảm, khó có thể bố trí tuyển dụng nếu các bác sĩ đăng ký về theo chính sách của tỉnh.

V. Công tác chỉ đạo của Hội đồng xét hưởng thu hút cấp tỉnh và phối hợp của các Sở, ngành có liên quan

1. Đối với Hội đồng xét hưởng thu hút cấp tỉnh

Hội đồng đã tổ chức công tác xét hưởng thu hút đảm bảo theo quy định và chỉ đạo việc triển khai các quy định về thực hiện Nghị quyết 09/2014/NQ-HĐND và chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành có liên quan đã tham mưu ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015 - 2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với Sở, ngành có liên quan

- Sở Y tế là cơ quan thường trực, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ và đã thực hiện theo đúng quy định, cụ thể hàng năm tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thu hút hàng năm, sau đó thông báo rộng rãi tại các cơ quan, đơn vị, trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết và đối tượng thu hút tiếp cận nộp hồ sơ. Sau khi nhận các hồ sơ đủ điều kiện, tiêu chuẩn, Sở Y tế bố trí thử việc về các đơn vị, trong khoảng thời gian từ 03 tháng đến 06 tháng để đánh giá, nếu đạt yêu cầu công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau đó tham mưu họp Hội đồng xét hưởng thu hút cấp tỉnh và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt hưởng thu hút và chi trả các chế độ thu hút, đãi ngộ hoặc giải quyết thôi việc theo quy định.

- Sở Nội vụ cùng phối hợp với Sở Y tế trong việc thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thu hút hàng năm; thẩm định hồ sơ đề nghị xét thu hút đối với một số trường hợp và thẩm định cho ý kiến các trường hợp thôi việc. Chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công

tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của UBND tỉnh.

- Sở Tài chính cùng phối hợp với Sở Y tế trong việc thẩm định tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thu hút hàng năm; phân khai kinh phí thu hút và đãi ngộ và cho ý kiến các trường hợp thôi việc để tiến hành thu hồi nộp vào Kho bạc Nhà nước theo quy định.

- Sở Thông tin và Truyền thông cùng phối hợp với Sở Y tế truyền thông chính sách thu hút và đãi ngộ của tỉnh, đồng thời ban hành kế hoạch truyền thông, tổ chức truyền thông tuyên truyền về chủ trương, chính sách thu hút bác sĩ, dược sĩ đại học.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh cùng phối hợp với Sở Y tế tổ chức phát sóng và đưa tin về kế hoạch thu hút hàng năm, đồng thời phối hợp tuyên truyền thông tin đến chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực bác sĩ, dược sĩ tỉnh Đắk Nông.

- Các cơ quan, báo chí, phương tiện truyền thông khác đã có phối hợp với Sở Y tế thông tin, tuyên truyền về chính sách thu hút, đãi ngộ bác sĩ.

V. Đánh giá kết quả thực hiện chính sách thu hút và đãi ngộ

1. Ưu điểm

Chính sách thu hút đã tác động tích cực đến số lượng, chất lượng bác sĩ của ngành Y tế Đắk Nông, góp phần tích cực vào việc bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh, số lượng thu hút, đãi ngộ năm sau cao hơn năm trước, đặc biệt năm 2018 - 2019, tỷ lệ thu hút bác sĩ đạt 100%, chưa kể 23 trường hợp đang xem xét thu hút trong năm 2020. Các bác sĩ sau khi được phê duyệt thu hút, đãi ngộ và phân công công tác đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; chất lượng khám, điều trị tăng lên rõ rệt, các dịch vụ kỹ thuật mới được triển khai, thái độ phục vụ của nhân dân của đội ngũ y, bác sĩ có chuyển biến tích cực, giảm thiểu số lượng bệnh nhân chuyển tuyến và từng bước tạo được niềm tin của người dân, đã thực hiện theo đúng mục tiêu của chính sách thu hút đề ra.

- Chính sách đãi ngộ của tỉnh đã có tác động tích cực đến các đối tượng bác sĩ yên tâm công tác phục vụ lâu dài với địa phương. Ngoài ra, các đối tượng thuộc chính sách đãi ngộ về tình công tác cao hơn so với số chuyển công tác, xin thôi việc, cụ thể, giai đoạn 2015 - 2020, Sở Y tế đã ký hợp đồng làm việc chờ thi hoặc xét tuyển viên chức đối với 79 bác sĩ, dược sĩ đại học, trong khi đó tổng số bác sĩ, dược sĩ đã bỏ việc, chuyển công tác là 51 trường hợp. Hiện tại, tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt 7,7, thấp hơn mức trung bình chung của cả nước hiện nay là gần 9,00 và cao hơn thời điểm xây dựng chính sách năm 2014 là 6,00 bác sĩ/vạn dân.

- Chính sách đãi ngộ là động lực khuyến khích cán bộ chuyên môn y tế chủ động học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu công tác, ngoài

ra còn được hưởng thêm nguồn thu nhập hỗ trợ hàng tháng (mức bình quân 750.000 đồng/người/tháng).

Trong thời gian tới khi vị trí việc làm được phê duyệt sẽ áp dụng được Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 để hợp đồng chuyên môn, vì vậy có thêm chỉ tiêu để thực hiện việc tiếp nhận, tuyển dụng.

2. Hạn chế

- Số lượng thu hút theo kế hoạch giai đoạn 2015 - 2019 đạt thấp: 29/92 (31%), trong đó chỉ tiêu đại học đạt 24/45 (đạt 53%), đặc biệt việc thu hút bác sĩ sau đại học rất hạn chế, chỉ đạt 4/47 (8,5%), thu hút hiện nay chủ yếu là bác sĩ mới ra trường kinh nghiệm chưa cao.

- Việc thu hút bác sĩ là sinh viên đang theo học 02 năm cuối tốt nghiệp ra trường không đạt kết quả.

- Bất cập trong việc bác sĩ được hưởng thu hút nhưng chưa phải là viên chức vẫn đang hợp đồng chờ thi hoặc xét tuyển viên chức.

- Bác sĩ sau khi được hưởng thu hút nhưng vẫn không yên tâm công tác, trong giai đoạn 2015 - 2020 có 04 trường hợp xin không nhận tiền hưởng thu hút hoặc hoàn trả lại kinh phí đã hưởng thu hút, được giải quyết thôi việc theo quy định.

- Tình trạng bác sĩ đã được hưởng chính sách thu hút, dãi ngộ xin thôi việc có khuynh hướng gia tăng.

- Bất cập của quy định hiện hành về tuyển dụng dẫn đến tình trạng bác sĩ đã được hưởng thu hút nhưng vẫn hợp đồng, chưa phải là viên chức.

- Việc thu hút bác sĩ tại các vùng khó khăn như Tuy Đức, Đắk Glong không thực hiện được.

- Công tác tuyển dụng ngành y tế từ năm 2012 đến tháng 6/2019 mới tổ chức 01 đợt tuyển dụng viên chức, cũng là nguyên nhân dẫn đến hạn chế về tình trạng bác sĩ đã được hưởng thu hút mà vẫn chưa được tuyển dụng vào viên chức.

- Việc tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên ở các đơn vị chưa thể thực hiện thì không thể hợp đồng bác sĩ trong khi chờ tuyển dụng thành viên chức. Hiện nay, tuy đã có Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020, nhưng vị trí việc làm ngành y tế Đắk Nông chưa được phê duyệt nên chưa đủ cơ sở để ký hợp đồng chuyên môn.

- Biên chế ngành Y tế ngày một cắt giảm theo chủ trương chung của Nhà nước, gây khó khăn trong việc phân công, tuyển dụng bác sĩ thành viên chức, trong khi đó theo Khoản 3, Điều 14, Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND thì Sở Nội vụ có trách nhiệm: “tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí biên chế sự nghiệp dự phòng để thực hiện chính sách thu hút theo kế hoạch đã được phê duyệt”.

3. Nguyên nhân hạn chế

- Nguyên nhân thu hút không đạt chỉ tiêu, đặc biệt chỉ tiêu thu hút sau đại học rất thấp có các nguyên nhân sau:

+ Chỉ tiêu kế hoạch thu hút trong 3 năm đầu là quá cao, không sát với thực tế để có thể thu hút 100% được, mặc dù đó là chỉ tiêu mà ngành mong muốn đạt được để phát triển ngành Y tế nhưng không đạt được.

+ Năm đầu tiên (2015) việc chỉ thu hút bác sĩ loại giỏi và đưa ra chỉ tiêu thu hút đến 10 bác sĩ sau đại học, trong khi chủng loại thu hút không rộng, nên việc thu hút không thể đạt được.

+ Năm thứ hai (2016), việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch thu hút sau đại học phù hợp với nhu cầu phát triển ngành Y tế (18 chỉ tiêu), nhưng lại không phù hợp với thực tế và khả năng có thể thu hút được, kết quả chỉ thu hút được 01/18 bác sĩ chuyên khoa I.

+ Giai đoạn 2017-2020, mặc dù chỉ tiêu thu hút bác sĩ đạt, tuy nhiên thu hút sau đại học tiếp tục không đạt, cả giai đoạn này chỉ đạt 02/19 bác sĩ sau đại học. Nguyên nhân của vấn đề này cũng là do việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sau đại học phù hợp với nhu cầu phát triển ngành Y tế (29 chỉ tiêu) nhưng lại không phù hợp với thực tế và khả năng có thể thu hút được.

+ Các chuyên khoa cần thiết của tỉnh khó thu hút được do mức thu hút còn thấp so với yêu cầu thực tế.

+ Mức thu hút vẫn còn thấp so với mặt bằng chung các tỉnh; chính sách thu hút chưa gắn liền với việc hỗ trợ giá mua đất, nhà ở hoặc tạo điều kiện việc làm để hợp thức hóa gia đình trong trường hợp vợ hoặc chồng không cùng nghề.

+ Đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội và mức thu nhập làm việc tại tỉnh còn thấp, chưa tạo được động lực để thu hút.

- Một số quy định tại Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh còn chưa hợp lý làm hạn chế việc thu hút, cũng như giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của bác sĩ sau khi được thu hút như:

+ Bác sĩ sau khi được UBND tỉnh phê duyệt cho hưởng thu hút vẫn là hợp đồng lao động chưa phải là viên chức.

+ Quy định về đối tượng không qua thử việc là rất khắt khe khó có thể thu hút được đối tượng bác sĩ loại giỏi và sau đại học như: “Người tốt nghiệp đại học loại giỏi, tốt nghiệp thạc sĩ, chuyên khoa I, bác sĩ nội trú, chuyên khoa II, tiến sĩ có thời gian công tác liên tục từ 12 tháng trở lên và người có thời gian liên tục từ đủ 36 tháng trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) hiện đang thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ có yêu cầu về trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với trị giá thu hút, trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng được ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng”.

- Một trong những bất cập của Nghị quyết 09/2014/NQ-HĐND và Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND chính là người được hưởng thu hút vẫn chưa phải là viên chức, tuy nhiên khi thấy bất cập trong vấn đề này, Sở Y tế đã tham mưu cấp có thẩm quyền để điều chỉnh, sửa đổi nội dung này, nhưng đó là vướng mắc chưa thể điều chỉnh được, bởi theo Công văn số 424/STP-XDKTVB ngày 15/5/2018 và báo cáo thẩm định số 235/BCTĐ-STP ngày 21/9/2018 của Sở Tư pháp phúc đáp nội dung đề nghị điều chỉnh “là không đáp ứng yêu cầu thực tiễn và không phù hợp với quy định của pháp luật”: “theo quy định của pháp luật thì trường hợp xét tuyển đặc cách phải đáp ứng điều kiện tại Điều 14 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Điều 27 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức. Mà đối tượng được hưởng chính sách thu hút theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông không bao hàm tất cả các trường hợp được xét tuyển đặc cách theo quy định của pháp luật. Do đó, việc sửa đổi Điều a, Khoản 4 và bổ sung thêm Điều d vào Khoản 4 Điều 4 Quy định kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND chậm được sửa đổi. Ngoài ra, theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 và Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thì việc tuyển dụng phải đảm bảo các quy định này. Chính vì những lý do đó làm việc điều chỉnh Quyết định 04/2015/QĐ-UBND chậm sửa đổi, đến ngày 11/5/2020, UBND tỉnh mới ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định hướng dẫn thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của UBND tỉnh.

Hiện nay, Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 cho phép ký hợp đồng chuyên môn theo vị trí việc làm ngoài chỉ tiêu biên chế, vì thế cần cân nhắc đối tượng thu hút, đãi ngộ có cần phải là công chức, viên chức mới được hưởng.

- Nguyên nhân việc thu hút bác sĩ là sinh viên đang theo học 02 năm cuối không đạt kết quả cũng cùng với các nguyên nhân trên. Ngoài ra, chính sách này có yêu cầu phải có hộ khẩu thường trú tại tỉnh, tuy nhiên số lượng bác sĩ chính quy tại các trường có hộ khẩu thường trú tại tỉnh lại ít, công tác phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo để nắm bắt, tiếp cận toàn bộ các đối tượng bác sĩ chính quy đang theo học trên toàn quốc không thực hiện được, vì Sở Giáo dục và Đào tạo cũng không có danh sách này. Bên cạnh đó, cùng với các nguyên nhân trên, các sinh viên y khoa 02 năm cuối cấp đạt loại khá, giỏi cũng được nhiều cơ quan, tổ chức địa phương khác mời gọi, với chính sách hấp dẫn hơn, đặc biệt là nguồn thu

nhập cao hơn hoặc bám trụ lại thành phố để công tác với mong muốn phát triển hơn.

- Nguyên nhân không thực hiện được các quyền lợi ưu tiên khác về mua đất làm nhà giá sàn không thực hiện, bởi hiện nay chỉ có bố trí nhà ở xã hội. Không thực hiện được chính sách ưu tiên bố trí tiếp nhận vợ hoặc chồng hoặc con ruột không cùng ngành vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị khác trong tỉnh, vì việc này khó thể khả thi với chủ trương biên chế ngày một giảm, khả năng để tiếp nhận các đối tượng ngoài ngành để làm việc tại các Sở, ngành khác là rất khó thực hiện, việc làm có thu nhập tốt, ổn định trong khối doanh nghiệp khá hạn chế.

- Nguyên nhân tình trạng bác sĩ đã được hưởng chính sách thu hút, đãi ngộ xin thôi việc cũng cùng với các nguyên nhân nêu trên. Ngoài ra, tình trạng chảy máu chất xám (bác sĩ) tại các tỉnh có điều kiện kinh tế khó khăn, mức thu nhập của bác sĩ thấp cũng là tình trạng chung. Hơn thế nữa, với mặt trái của nền kinh tế thị trường, các bác sĩ vừa muốn được tăng thu nhập kinh tế để trang trải cuộc sống, vừa muốn phát triển chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương có điều kiện tốt hơn, trong sự mời chào hấp dẫn của các tổ chức này, cũng là nguyên nhân sâu xa dẫn đến bác sĩ xin thôi việc, chuyển công tác, các nguyên nhân này đã được khảo sát cụ thể ở BVĐK tỉnh và ghi nhận tại Báo cáo số 46/BC-ĐUK ngày 22/11/2019 của Đảng ủy khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

- Nguyên nhân không thực hiện thu hút được bác sĩ tại các vùng khó khăn như Tuy Đức, Đắk Glong, bởi bác sĩ thu hút là bác sĩ chính quy, chất lượng cao nên đối tượng này cũng mong muốn trở về các đơn vị có điều kiện để phát triển chuyên môn, có điều kiện trao đổi thực hành chuyên môn, nên không có nguyện vọng về công tác tại các huyện này.

- Từ năm 2012 đến tháng 6/2019, ngành Y tế chỉ tổ chức 01 đợt tuyển dụng viên chức, trong đó có nguyên nhân chủ quan và khách quan dẫn đến tình trạng chậm tổ chức tuyển dụng viên chức đã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

VI. Bài học kinh nghiệm

1. Khi xây dựng chính sách cần phải dự báo trước được tính khả thi để đưa vào thực hiện cho đạt kết quả.

2. Khi xây dựng kế hoạch thu hút hàng năm, ngoài việc phải căn cứ vào nhu cầu phát triển ngành, cần phải căn cứ vào khả năng thực tế có thể thu hút được để xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sát với thực tế và có thể thực hiện đạt được chỉ tiêu. Việc phát huy tính chủ động, sáng tạo của thủ trưởng các đơn vị, phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế trong tiếp xúc cán bộ chuyên môn có nhu cầu thu hút là rất quan trọng.

3. Đặc biệt phải thực hiện tốt công tác truyền thông, có sự phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ giữa các cơ quan thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh; thực hiện thường xuyên, liên tục. Với sự chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh xác định là trách nhiệm phải cùng phối hợp và thực hiện

việc truyền thông đa dạng và phong phú, bởi đây là chính sách của tỉnh nên không thu phí để việc truyền thông được thường xuyên, liên tục.

4. Khi thực hiện chính sách thu hút cần có sự phối hợp, chung tay thực hiện của các Sở, ngành có liên quan để giải quyết tất cả những nội dung trong chính sách đảm bảo thực hiện.

5. Trong quá trình thực hiện, khi nhận thấy có vướng mắc, bất cập cần khẩn trương báo cáo cấp có thẩm quyền để điều chỉnh, sửa đổi nội dung bất cập.

6. Đơn giản hóa thủ tục để có thể tiếp nhận, tuyển dụng ngay bác sĩ thu hút nhưng vẫn đảm bảo đúng quy định bằng phương pháp tổ chức các đợt tuyển dụng riêng cho đối tượng này.

7. Phải có phân bổ kinh phí để thực hiện công tác triển khai, bao gồm: Công tác tuyên truyền, kinh phí tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, hội họp.

VII. Về đánh giá trách nhiệm của các Sở, ngành có liên quan

Căn cứ kết quả và những mặt tích cực đã nêu trên cho thấy việc triển khai chính sách thu hút theo Nghị quyết 09/2014/NQ-HĐND là đáng ghi nhận, trọng tâm của mục tiêu thu hút nguồn nhân lực để phát triển chuyên môn, dịch vụ kỹ thuật y tế, thu hút bệnh nhân, giảm thiểu tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến và mục tiêu cho các bác sĩ, dược sĩ đãi ngộ và thu hút được yên tâm công tác gắn bó lâu dài với địa phương. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực còn có một số hạn chế đã nêu trên, liên quan đến trách nhiệm của các Sở, ngành như sau:

- Đối với Sở Y tế là cơ quan thường trực và trực tiếp triển khai thực hiện Nghị quyết, Sở Y tế nhận thiếu sót về vấn đề xây dựng chỉ tiêu kế hoạch không sát với thực tế có thể thu hút được nên thu hút không đạt theo chỉ tiêu kế hoạch; thiếu sót trong việc khi tham mưu một số chính sách trong Nghị quyết 09/2014/NQ-HĐND, không lường trước được các khó khăn, khả năng không thể thực hiện được như chính sách tạo nguồn nhân lực y tế dài hạn, chính sách ưu tiên mua đất làm nhà với giá sàn; chính sách ưu tiên bố trí tiếp nhận vợ hoặc chồng hoặc con ruột vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, từ năm 2012-2019 mới tổ chức 01 đợt tuyển dụng; chỉ tiêu biên chế cắt giảm mạnh trong khi tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên chưa thực hiện được.

- Đối với Sở Nội vụ với vai trò, chức năng, nhiệm vụ được giao đã thực hiện tốt công tác thẩm định xây dựng kế hoạch hàng năm, tham mưu điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Quyết định 04/2015/QĐ-UBND.

- Đối với Sở Tài chính cần tiếp tục hỗ trợ kịp thời hơn nữa trong công tác thẩm định tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kinh phí, kế hoạch thu hút hàng năm; phân khai và hướng dẫn thanh, quyết toán kinh phí thu hút và đãi ngộ.

- Đối với các cơ quan truyền thông đã phối hợp với Sở Y tế để truyền thông, tuyên truyền chính sách này, tuy nhiên chưa thật liên tục, chưa có sự phối hợp đồng bộ của tất cả các cơ quan thông tin đại chúng để truyền truyền chính sách này.

- Các Sở, ngành có liên quan về thực hiện chính sách ưu tiên mua đất làm nhà với giá sàn, cũng phối hợp chưa tốt nên chính sách này không thực hiện được. Tuy nhiên cũng có nguyên nhân khách quan là theo quy định tại Điều 49 của Luật nhà ở, bác sĩ chỉ thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.

VIII. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh kéo dài thời gian thêm 12 tháng thực hiện Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học về công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn Đắk Nông, giai đoạn 2015 - 2020, áp dụng từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 để tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng chính sách mới về việc thu hút và hỗ trợ theo chế độ đặc thù đối bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học về công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn Đắk Nông trong thời gian tới.

2. Yêu cầu Sở Y tế tham mưu xây dựng chiến lược phát triển ngành y tế toàn diện, bao gồm về chuyên môn, nhân lực y tế đến giai đoạn 2030.

3. Đề nghị các cấp, ngành có liên quan tiếp tục quan tâm, chia sẻ với ngành Y tế để khắc phục khó khăn, vướng mắc, phát huy kết quả tích cực đã đạt được trong việc thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học trong thời gian qua; phối hợp trong quá trình xây dựng chính sách mới về việc thu hút và hỗ trợ theo chế độ đặc thù đối bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học về công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn Đắk Nông trong thời gian tới.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 09/2014/NQ-HĐND về chính sách thu hút, đãi ngộ bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học về công tác tại các cơ sở y tế công lập tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2020 theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở Y tế, TT&TT, Tư pháp, Tài chính, KH&ĐT, GD&ĐT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh
- Lưu: VT, KGVX (G);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

DANH SÁCH BÁC SĨ THUỐC TỪ 2015 ĐẾN NAY

(Kèm theo Báo cáo số 614 /BC-UBND ngày 13 /10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)



| stt | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Xếp loại tốt nghiệp | Trường Đào tạo | Đơn vị tiếp nhận công tác | Số tiền được hưởng 1 lần | Ghi chú |
|-----------------|-------------------|------------|---------------------------------------|---------------------|--------------------------------------|--|--------------------------|-----------------------------|
| Năm 2015 | | | | | | | | |
| 1 | Dương Đình Hợp | 1991 | Bác sĩ y học cổ truyền | Khá | Đại học Y Dược – Đại học Huế | Nhân viên khoa Y học cổ truyền BVĐK tỉnh | 250,000,000 | |
| 2 | Hoàng Trọng Dũng | 1987 | Bác sĩ chuyên khoa I – Gây mê hồi sức | Khá | Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch | NV khoa gây mê hồi sức, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| Năm 2016 | | | | | | | | |
| 1 | Trần Thị Hằng | 1992 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa lão tim mạch, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 2 | Lê Thị Lương | 1987 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên | NV khoa Nhi, TTYT huyện Đắk R'lấp | 200,000,000 | |
| 3 | Lê Nguyễn Hàn Lâm | 1992 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Đại học Y Dược - Đại học Huế | Khoa TTYT huyện Đắk Song | 200,000,000 | Đã thôi việc và đền bù xong |
| 4 | Đỗ Thị Hương | 1986 | BS CKI - Da liễu | TB | DH YD TPHCM | NV khoa Khám, TTYT Đắk Mil | 250,000,000 | |
| 5 | Nguyễn Văn Quyền | 1992 | Bác sĩ đa khoa | Khá | DH Tây Nguyên | NV khoa Ngoại tổng hợp, TTYT Đắk Mil | 200,000,000 | |
| 6 | Trần Hải Đăng | 1992 | Bác sĩ đa khoa | Khá | DH Tây Nguyên | NV khoa hồi sức cấp cứu, TTYT Đắk Mil | 200,000,000 | |
| 7 | Nguyễn Thị Hải | 1992 | Bác sĩ đa khoa | Giỏi | DH Tây Nguyên | NV khoa CSSKSS, TTYT Đắk Mil | 220,000,000 | |
| Năm 2017 | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Nguyễn | 15/01/1993 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Nhi, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |

| stt | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Xếp loại tốt nghiệp | Trường Đào tạo | Đơn vị tiếp nhận công tác | Số tiền được hưởng 1 lần | Ghi chú |
|---------------------|------------------------|------------|---------------------|---------------------|------------------------------|---|--------------------------|-----------------------------|
| 2 | Bùi Thị Ngọc Mai | 25/3/1993 | BSYHCT | Khá | Học viện Y Dược học CT VN | NV khoa Y học cổ truyền, TTYT Đắk RLấp | 200,000,000 | |
| 3 | Trần Hữu Đức | 1/6/1989 | Thạc sĩ nội khoa | Khá | Đại học Y Dược – Đại học Huế | NV khoa khám, cấp cứu, TTYT Cư Jut | 250,000,000 | |
| 4 | Nguyễn Thị Huyền Trinh | 5/12/1993 | BSDK | Giỏi | Đại học Tây Nguyên | Khoa NNN, TTYT Cư Jut | 220,000,000 | Đã thôi việc và đền bù xong |
| Năm 2018 | | | | | | | | |
| 1 | Lê Văn Đạt | 1994 | BSDK | Khá | Đại học Y Dược – Đại học Huế | NV khoa Nhi, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 2 | Cao Hoàng Du | 28/9/1993 | BSYHCT | Khá | Học viện Y Dược học CT VN | Khoa YHCT, TTYT huyện Cư Jut | 200,000,000 | |
| 3 | Đặng Thu Thảo | 1993 | BSDK | Giỏi | Trường Đại học Y khoa Vinh | NV khoa Xét nghiệm, CĐHA, TTYT Đắk RLấp | 220,000,000 | |
| 4 | Hồ Ngọc Thủy | 1993 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Lão tim mạch BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 5 | Nguyễn Hoàng | 25/7/1993 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Răng hàm mặt, TTYT huyện Cư Jut | 200,000,000 | |
| 6 | Phan Văn Khải | 6/8/1992 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa HSTCCĐBVĐK tỉnh | 200,000,000 | Đã thôi việc |
| 7 | Lục Hùng Tuyến | 8/3/1993 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Ngoại tổng hợp BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 8 | Vũ Thị Thanh Huyền | 26/09/1994 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Phụ sản, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 9 | Ngô Văn Đoàn | 1992 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa HSCC BVĐK tỉnh | 200,000,000 | Đã thôi việc |
| 10 | Phạm Thị Chức Anh | 1993 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Tai mũi họng, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| Tổng số tiền | | | | | | | 4,810,000,000 | |

Bốn tỷ tám trăm mười triệu đồng



| stt | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Xếp loại tốt nghiệp | Trường Đào tạo | Đơn vị tiếp nhận công tác | Số tiền được hưởng 1 lần | Ghi chú |
|-----|---------------------|----------|---------------------|---------------------|--------------------------------|--|--------------------------|---------|
| | NĂM 2019, ĐÃ XÉT | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn Linh | 1990 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Ngoại tổng hợp, BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 2 | Nguyễn Ngọc Lành | 1989 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa răng hàm mặt BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 3 | Kiều Nguyễn Cuối Hạ | 1982 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa truyền nhiễm BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 4 | Lê Mai Hùng | 1990 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa Ngoại, tổng hợp - TTYT huyện Krông Nô | 200,000,000 | |
| 5 | Nguyễn Hữu Bình | 1985 | BS CKI | Trung bình khá | Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch | NV khoa chăm sóc bỏng BVĐK tỉnh | 250,000,000 | |
| 6 | Nguyễn Thị Liên | 1991 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | Khoa chẩn đoán hình ảnh BVĐK tỉnh | 200,000,000 | |
| 7 | Lê Thị Thanh Huyền | 1995 | BSDK | Khá | Đại học Tây Nguyên | NV khoa khám, cấp cứu, TTYT huyện Đắk Song | 200,000,000 | |
| 8 | Võ Thị Huyền | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Giỏi | Đại học Tây Nguyên | Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông | 220,000,000 | |
| 9 | Hoàng Thị Thu Thảo | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Giỏi | Đại học Tây Nguyên | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản - TTYT huyện Đắk Mil | 220,000,000 | |
| 10 | Trần Thị Thúy Tâm | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | Khoa khám, cấp cứu, liên chuyên khoa - Trung tâm Y tế huyện Cư Jut | 200,000,000 | |





| stt | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Xếp loại tốt nghiệp | Trường Đào tạo | Đơn vị tiếp nhận công tác | Số tiền được hưởng 1 lần | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|-----------|---------------------|---------------------|-------------------------------------|---------------------------|--------------------------|---------|
| | NĂM 2020 ĐANG NỘP HỒ SƠ CHƯA XÉT | | | | | | | |
| 1 | Lê Văn Thương | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 2 | Nguyễn Thị Ngọc | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 3 | Lăng Thị Hiền | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 4 | Nguyễn Vũ Hoàng | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 5 | Nguyễn Ngọc Quỳnh | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 6 | Phạm Nguyễn Nhật Anh | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 7 | Nguyễn Thị Kim Lương | 7/16/1993 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Y dược - Đại học Huế | | | |
| 8 | Đỗ Quang Hải | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Võ Trường Toản | | | |
| 9 | Hoàng Tùng | 1993 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Võ Trường Toản | | | |
| 10 | Thị Văn Bàn | 1994 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 11 | Trần Thanh Hoàng | 1994 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 12 | Trần Kim Chi | 1996 | Bác sĩ Y đa khoa | Giỏi | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 13 | Trương Hoàng Thi Thơ | 1995 | BSDK | Khá | Đại học Y Dược - Đại học Huế | | | |

| stt | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Xếp loại tốt nghiệp | Trường Đào tạo | Đơn vị tiếp nhận công tác | Số tiền được hưởng 1 lần | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------|---------------------|---------------------|---|---------------------------|--------------------------|---------|
| 14 | Nguyễn Ngọc Hải Yến | 1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Đại học Tây Nguyên | | | |
| 15 | Nguyễn Đăng Minh Nhã | 04/08/1994 | Bác sĩ Y đa khoa | Khá | Trường Đại học Y được - Đại học Huế | | | |
| 16 | Lê Hồng Vương | 20/8/1994 | Bác sĩ Y khoa | Khá | Trường Đại học Võ Trường Toản, tỉnh Hậu Giang | | | |
| 17 | Nguyễn Văn Lương | 5/6/1993 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Y được - Đại học Huế | | | |
| 18 | Nguyễn Thị Anh Nhân | 22/02/1994 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Võ Trường Toản, tỉnh Hậu Giang | | | |
| 19 | Đặng Thị Mỹ Uyên | | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Tây Nguyên | | | |
| 20 | Trần Thị Nhật Lê | 20/08/1996 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Tây Nguyên | | | |
| 21 | Ngô Kiều Trang | 20/05/1995 | Bác sĩ đa khoa | Giỏi | Trường Đại học Tây Nguyên | | | |
| 22 | Tăng Thạch Thảo | 18/09/1995 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Tây Nguyên | | | |
| 23 | Lê Thị Hậu | 03/03/1989 | Bác sĩ đa khoa | Khá | Trường Đại học Tây Nguyên | | | |

